

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI – CTCP

Mã chứng khoán: HAN

Địa chỉ: Số 57 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 3943 9063 & 024.3822 7432

Fax: 024. 3943 9521

Website: <http://www.hancorp.vn>

MỤC LỤC

PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	3
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
4. Định hướng phát triển	10
5. Các yếu tố rủi ro	12
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	14
2. Tổ chức và nhân sự.....	16
3. Hoạt động sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp.....	17
4. Tình hình tài chính	19
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	20
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty.....	21
PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	23
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	23
2. Kế hoạch phát triển.....	25
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	29
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	29
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tổng công ty	29
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	29
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	30
1. Hội đồng quản trị.....	30
2. Ban kiểm soát.....	35
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	35
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	37
1. Ý kiến kiểm toán	37
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	37

PHẦN I:**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP****1. Thông tin chung về Doanh nghiệp**

- ❖ Tên tiếng Việt : Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP
- ❖ Tên giao dịch quốc tế : Hanoi Construction Corporation - JSC
- ❖ Tên viết tắt : Hancorp
- ❖ Người đại diện theo pháp luật : Ông **Nguyễn Đỗ Quý** – **Tổng giám đốc**
- ❖ Địa chỉ giao dịch : Số 57 phố Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, T.P Hà Nội
- ❖ Điện thoại : (84 24) 3943 9063
- ❖ Fax : (84 24) 3943 9521
- ❖ Website : www.hancorp.vn
- ❖ Email : infor@hancorp.vn
- ❖ Giấy CNĐKKD : 0100106338 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/05/1996 và thay đổi lần thứ 12 ngày 23/03/2021
- ❖ Tài khoản 1201 0000 000 660 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Sở giao dịch 1
- ❖ Logo 
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)

Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty

- Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP là doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng được thành lập theo Quyết định số 324/BXD-TCCB ngày 11/12/1982 trên cơ sở hợp nhất 05 đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng về Tổng công ty gồm: Công ty Xây dựng số 1, Công ty Xây dựng số 3, Công ty Xây dựng số 11, Nhà máy Bê tông đúc sẵn Hà Nội, Xí nghiệp Một Bạch Đằng.
- Ngày 20/11/1995 Tổng công ty được thành lập lại theo Quyết định số 990/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng bao gồm: 17 đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, 01 đơn vị phụ thuộc hạch toán nội bộ, 06 đơn vị sự nghiệp và 06 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty
- Ngày 12/01/2007 theo Quyết định số 50/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Ngày 05/07/2007 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 976/QĐ-BXD về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội, bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 19 công ty con và 09 công ty liên kết;
- Ngày 30/06/2010 theo Quyết định số 152/HUD-HĐTV của Hội đồng thành viên Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam chuyển Công ty mẹ - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành Công ty TNHH MTV bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 06 công ty con và 27 công ty liên kết, liên doanh.
- Ngày 06/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành công ty cổ phần. Tổng công ty đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng vào ngày 10/03/2014 và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP vào ngày 30/07/2014.
- Ngày 15/08/2014, Tổng Công ty đã chính thức chuyển đổi sang hình thức hoạt động công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100106338 đăng ký thay đổi lần 10 ngày 15/08/2014 với số vốn điều lệ là 1.410.480.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm mười tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng). Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hoá và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Tổng công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.
- Với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, Tổng Công ty xây dựng Hà Nội (HANCORP) đã trở thành một trong những tổng công ty xây dựng hàng đầu tại Việt Nam được tin nhiệm với nhiều thành tích được ghi nhận.
 - Năm 1995 *Huân chương lao động hạng I*
 - Năm 2002: *Huân chương độc lập hạng III*
 - Năm 2004: *Huân chương độc lập hạng II*

- Năm 2009: *Huân chương độc lập hạng I*

Và nhiều bằng khen, cờ thi đua khác của Chính phủ và Bộ Xây dựng trao tặng.

- Ngày 07/04/2015 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 1611/UBCK-QLPH v/v chấp thuận Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP là công ty đại chúng.
- Ngày 30/10/2015, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 104/2015/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 141.480.000 cổ phiếu.
- Ngày 20/10/2016 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu HAN của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP trên sàn giao dịch Upcom.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty

- Xây dựng, thi công xây lắp
- Đầu tư bất động sản

2.2 Địa bàn kinh doanh rộng khắp

- HANCORP là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực thi công xây lắp và nhà đầu tư về hạ tầng và khu đô thị mới - nhà ở, có tiềm lực với tầm nhìn quy hoạch xa, rộng và cung cách kinh doanh độc đáo.
- Với cơ sở vật chất và con người ngày càng được tăng cường, bằng lao động sáng tạo của mình, HANCORP đã thi công hàng nghìn công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên mọi miền đất nước và các công trình ở nước ngoài như Liên xô cũ, Cộng hoà I-Rắc và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào... Đặc biệt, HANCORP cũng vinh dự được nhà nước giao nhiều công trình quan trọng có ý nghĩa về chính trị, quân sự, kinh tế, quốc phòng. Phần lớn các công trình và sản phẩm xây dựng được xã hội và thị trường đánh giá cao như Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hội trường Ba Đình, Nhà hát lớn TP Hà Nội, Khách sạn Pan Pacific, Trung tâm hội nghị Quốc gia, Trung tâm báo chí quốc tế, Văn phòng Trung ương Đảng, Nhà làm việc các cơ quan và văn phòng Quốc hội, Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình mới, Trụ sở Bộ Tài chính, Bệnh viện nhi Trung ương, Bệnh viện sản nhi Long An, Kho bạc tỉnh Khánh Hòa, Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Sân bay Tân Sơn Nhất,...v.v.

Bảng 1: Một số công trình do HANCORP thi công



Trụ sở làm việc Bộ công an



Cảng HKQT Long Thành



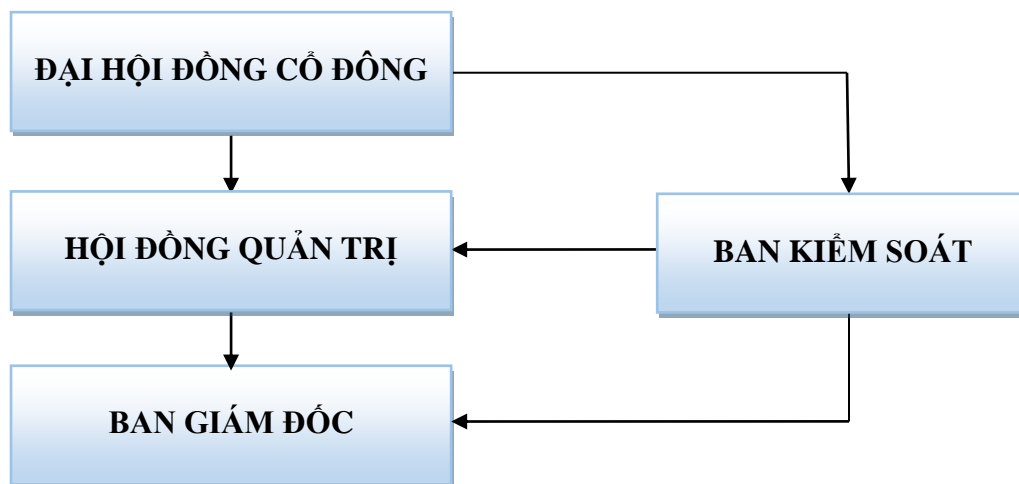
Dự án Ngoại giao đoàn



Nhà ga T3 – Tân Sơn Nhất

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị Tổng Công ty



Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Luật Chứng khoán và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ **Đại hội đồng cổ đông ĐHĐCĐ**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính và có thể được gia hạn nhưng không chậm hơn sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và dự toán tài chính cho năm tài chính tiếp theo....

❖ **Hội đồng quản trị**

HĐQT Tổng Công ty gồm từ 03 đến 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, hiện nay HĐQT Tổng công ty bao gồm 04 thành viên: 01 Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm, thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Tổng công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là

cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

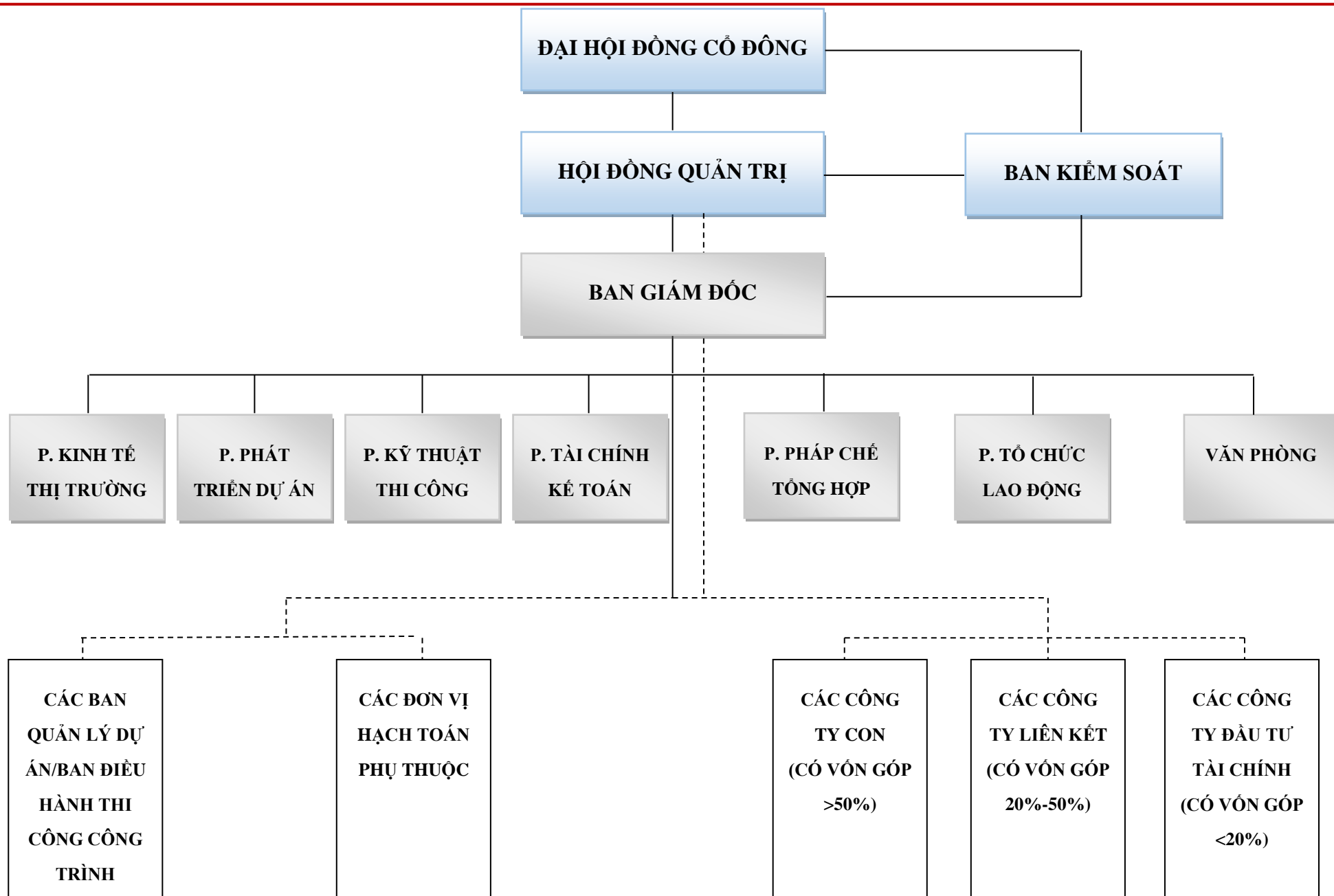
❖ **Ban Kiểm soát**

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Tổng Công ty. Hiện tại, BKS của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn. Nhiệm kỳ của BKS là 05 năm.

❖ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Tổng Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Tổng Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



4. Định hướng phát triển

Tổng công ty tiếp tục mục tiêu tăng trưởng vững chắc bám sát mục tiêu cơ bản của Đề án tái cơ cấu Tổng công ty mục tiêu:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động, sản xuất kinh doanh, tăng tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của Tổng công ty.
- Nâng cao năng lực tài chính để đảm bảo chủ động về nguồn vốn đầu tư và giảm chi phí tài chính cho lĩnh vực kinh doanh bất động sản, thi công xây lắp.
- Thu hồi các khoản vốn đầu tư tại công ty con, công ty liên kết để bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- Duy trì mức tăng trưởng SXKD và khả năng chi trả cổ tức hàng năm.
- Tìm kiếm và tham gia đấu thầu quyền sử dụng đất, đăng ký làm chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư bất động sản mới, dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, dự án xây dựng lại nhà tập thể, chung cư cũ trong địa bàn thành phố và tiếp tục hoàn thành các dự án thành phần của tại Khu Đoàn Ngoại giao.
- Tìm kiếm và tham gia đấu thầu các Công trình xây dựng mới đặc biệt là nhóm các dự án đang được Chính phủ tập trung nguồn vốn đầu tư công như các công trình giao thông,... Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, xây dựng và phát triển thương hiệu **HANCORP** để ổn định đơn vị, có thu nhập cho người lao động và góp phần an sinh xã hội.

4.1 Hoạt động thị trường

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án, công trình có điều kiện tốt về nguồn vốn, điều kiện hợp đồng, thi công. Tập trung vào các dự án nhà ở chính sách, nhà cho người thu nhập thấp của các tỉnh, thành phố như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các dự án có nguồn vốn ngân sách và vốn đầu tư của nước ngoài.
- Không ngừng tăng cường khả năng tiếp cận thị trường cả về đầu tư, xây lắp, và các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, phấn đấu tăng tỷ trọng nhận tổng thầu, thầu chính và EPC; Phấn đấu tham gia liên danh với các nhà thầu khác để trúng thầu các công trình công nghiệp lớn, công trình an sinh xã hội như sân bay, bệnh viện, nhiệt điện, lọc hóa dầu có vốn đầu tư của nước ngoài... Xác định hiệu quả sản xuất kinh doanh là chỉ tiêu chất lượng hàng đầu của doanh nghiệp.
- Liên tục củng cố và phát triển hệ thống tiếp thị, trang thiết bị đào tạo cán bộ, nâng cao trình độ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.

4.2 Hoạt động thi công

- Phát huy thế mạnh của Tổng công ty trong công tác chất lượng, đảm bảo các công trình được thi công với chất lượng tốt, hạn chế tối đa sự cố, nhân rộng mô hình nhận diện và nâng cao thương hiệu Hancorp tại các công trình, đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư về chất lượng công trình mà Tổng công ty thi công nhằm giữ vững, từng bước phát triển thị trường xây dựng được các Chủ đầu tư tin cậy, ký kết hợp đồng.

- Tập trung khả năng nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học – công nghệ để nâng cao chất lượng, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh tế. Chỉ đạo triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học có chất lượng vào thực tiễn sản xuất của các đơn vị; nâng cấp chất lượng công tác tư vấn trong chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị xây dựng và quản lý sau đầu tư.
- Duy trì và phát huy hệ thống quản lý chất lượng, quản lý hoạt động công tác an toàn, vệ sinh lao động, từng bước áp dụng quản lý chất lượng bằng phần mềm, số hóa dữ liệu đảm bảo thông tin thực hiện, duy trì hệ thống được cập nhật thường xuyên, nhanh chóng được tiếp cận từ Ban lãnh đạo Tổng công ty đến các cán bộ trực tiếp trên hiện trường (quản lý tiến độ, quản lý giá xây dựng...). Lên kế hoạch, lộ trình từng bước áp dụng BIM vào trong hoạt động xây lắp của Tổng công ty. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm và định mức kinh tế kỹ thuật cũng như chấp hành các quy định về an toàn lao động, xây dựng bộ các quy trình về an toàn lao động nhằm cụ thể hóa và áp dụng đồng bộ cho các công trình thi công.

4.3 Hoạt động đầu tư

- Tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ phù hợp chiến lược phát triển của Tổng công ty, nghiên cứu để tìm kiếm một số dự án đầu tư bất động sản tại các địa phương khác cho những năm tiếp theo.
- Công tác đầu tư trong năm 2024 cơ bản đã triển khai theo tiến độ và đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch; trình tự, thủ tục đầu tư tuân thủ quy định của pháp luật

4.4 Hoạt động tài chính kế toán

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp và phương án cụ thể, đồng thời phải đa dạng hoá nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và vốn cho các dự án đầu tư.
- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ để tăng vòng quay vốn, giảm chi phí lãi vay, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn, đảm bảo kỷ luật thanh toán đối với các ngân hàng, tổ chức tín dụng và các đối tác;
- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, kế toán theo Luật kế toán. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát trong lĩnh vực tài chính kế toán, phải xem tính minh bạch tài chính là một tiêu thức của văn hoá doanh nghiệp.
- Không ngừng nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động để đẩy nhanh và tăng cường tính chính xác trong hoạt động kế toán tài chính để phục vụ hoạt động quản trị doanh nghiệp.

4.5 Hoạt động tái cơ cấu Tổng công ty

- Rà soát lại toàn bộ cán bộ quản lý vốn của Tổng công ty tại các đơn vị. Không giao vốn và đề xuất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp trên cơ sở Điều lệ của Tổng công ty. Xây dựng hệ thống quy chế quản trị nội bộ phù hợp với điều lệ của Tổng công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ; thực hiện có hiệu quả việc luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, trong đó ưu tiên cán bộ trẻ, được đào tạo qua thực tế sản xuất kinh doanh. Lập kế hoạch để bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý.

5. Các yếu tố rủi ro

5.1 Các yếu tố rủi ro từ bối cảnh kinh tế

Hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng trong đó chủ yếu hướng tới nhóm sản phẩm về nhà ở và các công trình hạ tầng...; những biến động của nền kinh tế do ảnh hưởng từ dịch bệnh, giá cả tăng cao, lạm phát,... và sự thay đổi của các chính sách kinh tế vĩ mô, vĩ mô của Nhà nước có tác động không nhỏ tới hoạt động của Tổng công ty. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu xây dựng hạ tầng, nhà ở và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng nhiều, qua đó đẩy mạnh cầu về sản phẩm thi công công trình, đem lại cơ hội phát triển và thị phần tiêu thụ cho Tổng công ty. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm sút cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, vô hình chung sẽ tác động ngược lại đến sự phát triển của ngành xây dựng nói chung và của Tổng công ty nói riêng.

Việc chính sách kinh tế và tình hình chính trị thế giới bất ổn trong thời gian gần đây cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Tổng công ty liên quan trực tiếp đến việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ cho hoạt động thi công, triển khai dự án do việc gia tăng chi phí cũng như thời gian và thủ tục nhập khẩu hàng hóa.

5.1.1 Rủi ro lạm phát và cân đối dòng tiền

Khi lạm phát cao xảy ra trong nền kinh tế, do tác động dây chuyền giữa các doanh nghiệp, số nợ phải thu, đặc biệt là nợ phải thu khó đòi tăng lên, mất cân đối tạm thời rất dễ chuyển thành mất cân đối dài hạn gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp khách nói chung.

Có thể nói, Tổng công ty luôn phải đối mặt với trường hợp xảy ra mất cân đối tạm thời do việc thu hồi các khoản nợ phải thu không phải lúc nào cũng đúng kế hoạch; Mất cân đối tạm thời về dòng tiền có thể khắc phục được bằng nhiều biện pháp và hậu quả thường không lớn.

5.1.2 Rủi ro lãi suất

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, Tổng công ty cũng như các doanh nghiệp khác đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay – chi phí sử dụng vốn – trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty. Khi lập kế hoạch kinh doanh cho các công trình xây lắp và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay chỉ là dự tính tại thời điểm

lập kế hoạch. Mặc dù Tổng công ty luôn có các khoản dự phòng phí bao gồm cả dự phòng thay đổi lãi suất, song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay dẫn đến trường hợp chi phí lãi vay vượt khỏi mức dự tính, đặc biệt khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư có thể bị đảo lộn.

5.1.3 *Rủi ro về tỷ giá hối đoái*

Mặc dù thị trường chủ yếu của Tổng công ty là thị trường trọng nước, tuy nhiên vẫn không tránh khỏi tác động của rủi ro tỷ giá. Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng làm cho đồng nội tệ bị mất giá. Rủi ro về tỷ giá đối với Tổng công ty có thể xảy ra là do thực hiện các công trình sử dụng nguồn vốn từ nước ngoài hay do phải nhập vật liệu và thiết bị từ nước ngoài về để phục vụ thi công công trình. Đây là rủi ro bất khả kháng của các doanh nghiệp trong một nền kinh tế nhập siêu với tỷ lệ lớn.

5.2 *Rủi ro đặc thù của Doanh nghiệp*

5.2.1 *Rủi ro hoạt động nghiệm thu, quyết toán công trình*

Đặc thù của ngành xây dựng và nhất là trong hoạt động thi công công trình là việc thi công trong thời gian dài, việc nghiệm thu, quyết toán, bàn giao thường bị kéo dài, trong khi chủ đầu tư phê duyệt khối lượng, dự toán phát sinh chậm không đáp ứng được tiến độ công trình, giải ngân chậm trễ, ảnh hưởng không ít đến tiến độ thanh quyết toán, dẫn tới chậm phản ánh hiệu quả kinh doanh cũng như kết quả doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty giữa các quý và các năm tài chính. Vì vậy, Tổng công ty thực hiện biện pháp tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình, tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn, thi công đến đâu nghiệm thu ngay đến đó.

5.2.2 *Rủi ro liên quan đến hoạt động đầu tư*

Hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng trong đó chủ yếu hướng tới nhóm sản phẩm về nhà ở và các công trình hạ tầng...; những biến động của nền kinh tế do giá cả tăng cao, lạm phát,... và sự thay đổi của các chính sách kinh tế vĩ mô, vi mô của Nhà nước có tác động không nhỏ tới hoạt động của Tổng công ty. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu xây dựng hạ tầng, nhà ở và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng nhiều, qua đó đẩy mạnh cầu về sản phẩm thi công công trình, đem lại cơ hội phát triển và thị phần tiêu thụ cho Tổng công ty. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm sút cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, vô hình chung sẽ tác động ngược lại đến sự phát triển của ngành xây dựng nói chung và của Tổng công ty nói riêng.

Việc chính sách kinh tế và tình hình chính trị thế giới bất ổn trong thời gian gần đây cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Tổng công ty liên quan trực tiếp đến việc triển khai dự án do việc gia tăng chi phí.

Rủi ro liên quan đến hoạt động xây lắp

Năm 2024, nền kinh tế trong nước có xu hướng hồi phục, tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn do vẫn phải khắc phục hậu quả của dịch Covid-19, nhiều công nhân lành nghề đã chuyển sang các lĩnh vực khác do điều kiện làm việc không đảm bảo và mức lương không cạnh tranh; tình hình chiến tranh trên thế giới... dẫn đến chi phí vận chuyển và giá xăng dầu tăng cao, giá vật liệu xây dựng biến động tăng cao; thị trường kinh doanh bất động sản và thi công xây lắp gặp nhiều khó khăn dẫn đến một số công trình xây lắp không đảm bảo tiến độ theo kế hoạch do vậy hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng bị tác động không nhỏ đồng thời phải ứng phó với các vấn đề bất ngờ phát sinh như hậu quả nặng nề của cơn bão Yagi.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm 2024 nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng gặp nhiều khó khăn thách thức, dẫn đến một số công trình xây lắp, dự án đầu tư của Tổng công ty không đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; Không chỉ vậy giá cả nguyên vật liệu xây dựng cũng biến động thất thường, do vậy hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng bị tác động không nhỏ.

- Nguồn vốn đầu tư công cho lĩnh vực xây lắp chưa thể triển khai rộng rãi dẫn đến số lượng trúng thầu các gói thầu có nguồn vốn ngân sách ít. Mặt khác, đối với một số công trình xây lắp trọng điểm có nguồn vốn ngân sách, thủ tục phê duyệt hồ sơ, thiết kế, đơn giá, dự toán, giải ngân... của Chủ đầu tư thường kéo dài, chậm trễ khiến Tổng công ty gặp nhiều khó khăn về dòng tiền, cũng như phát sinh thêm các chi phí tài chính, chi phí quản lý cho các công trình này.

- Từ năm 2014 đến nay, lợi nhuận hàng năm của Tổng công ty hầu hết sử dụng để chi trả cổ tức (trung bình 5 %/năm, tương đương 70 tỷ đồng/năm), phần lợi nhuận để lại doanh nghiệp rất thấp, không đủ để tái đầu tư và bổ sung vốn lưu động, trong khi đó hoạt động tái cơ cấu, thoái vốn của Tổng công ty tại các công ty có vốn đầu tư cũng chưa thực hiện được do vướng mắc liên quan đến việc chuẩn bị bàn giao vốn về Tổng công ty quản lý và đầu tư vốn Nhà nước SCIC. Do vậy hoạt động sản xuất kinh doanh còn phụ thuộc vào nguồn vốn vay thương mại dẫn đến Tổng công ty phải chịu thêm chi phí hoạt động tài chính.

- Tuy nhiên, trong năm 2024, HANCORP đã tham gia đấu thầu và trúng thầu thi công nhiều công trình giao thông trọng điểm cấp quốc gia như Nhà ga hành khách T3 – Tân Sơn Nhất, Sân bay Long Thành, nhà ga T2 – Cảng hàng không quốc tế Nội Bài và các công trình thuộc Bộ Công An với giá trị hợp đồng lớn.

Với những khó khăn như đã nêu trên, kết quả SXKD năm 2024 cơ bản hoàn thành với kế hoạch đề ra, đảm bảo mục tiêu bảo toàn vốn và đạt kế hoạch chi trả cổ tức được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đề ra. Cụ thể kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2024 như sau:

Bảng 1: Một số chỉ tiêu thực hiện hoạt động năm 2024 của Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	2.744
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.356
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	76,3
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	44,7
5	Cổ tức	%	3
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn CSH	%	3
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn Điều lệ	%	3,2
8	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (mua trong năm 2024)	Tỷ đồng	1,3
9	Nợ ngắn hạn - Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn:	Tỷ đồng	3.333,9 691,1
10	Nợ dài hạn - Trong đó: Vay và nợ dài hạn	Tỷ đồng	145 0
11	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,06
12	Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	Lần	2,23
13	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/người/tháng	19,2

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng đã được kiểm toán năm 2024 - Hancorp

Đối với Hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản

Trong năm 2024 của Tổng công ty chủ yếu tập trung vào mảng đầu tư và kinh doanh bất động sản tại các dự án thành phần thuộc Khu đoàn ngoại giao.

Nhìn chung, qua phân tích các số liệu tài chính và tổng kết công việc đã triển khai thực hiện cho thấy hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản và khai thác tài sản sau đầu tư trong năm 2024 của Tổng công ty đã hoàn thành theo kế hoạch đề ra; các chỉ số về giá trị đầu tư thực hiện, doanh thu và lợi nhuận đều đạt vượt kế hoạch.

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu và thu nhập hợp nhất trong 2 năm gần nhất của Tổng Công ty
Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần	2.966.353	98,63 %	2.257.475	94,53 %
Doanh thu tài chính	13.440	0,44 %	25.865	0,94 %
Thu nhập khác	27.859	0,93 %	124.377	4,53 %
Tổng doanh thu	3.008.367	100,0 %	2.747.757	100,0 %

Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 - Hancorp
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 2 năm gần nhất của Công ty mẹ
Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	2.165.022	99,03 %	2.259.179	95,87 %
2. Doanh thu tài chính	10.732	0,49 %	27.350	1,16 %
3. Thu nhập khác	10.514	0,48 %	70.008	0,97 %
Tổng doanh thu	2.186.269	100,0 %	2.356.538	100,0 %

Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2024 - Hancorp

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Bảng 4 - Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng tại ngày 31/12/2024

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2.	Ông Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

3.	Ông Dương Ngọc Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4.	Ông Hoàng Việt Anh	Phó Tổng Giám đốc
5.	Ông Nguyễn Đức Toàn	Phó Tổng Giám đốc
6.	Ông Nguyễn Quang Huy	Kế toán trưởng

2.2 Tình hình nhân sự và các chính sách liên quan tới người lao động

Số lượng lao động của Hancorp tại thời điểm 31/12/2024 là **246** người.

Bảng 5: Số lượng người lao động trong Tổng công ty tính đến ngày 31/12/2024

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ học vấn	246	
1. Trên đại học	16	6,5 %
2. Đại học	184	75%
3. Cao đẳng, trung cấp, công nhân lao động phổ thông	46	18,5 %
II. Phân theo phân công lao động	246	
1. Hội đồng quản trị/Ban Tổng Giám đốc	7	2,85 %
2. Lao động quản lý	37	15,04 %
3. Lao động trực tiếp	202	82,11%

❖ Mức lương bình quân:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Mức lương bình quân hàng tháng (đồng/người)	11.470.000	14.701.000	17.184.000	19.219.000

Năm 2024, Tổng công ty tiếp tục tập trung rà soát, đánh giá và cơ cấu lại bộ máy tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các phòng/ban và đơn vị trực thuộc theo yêu cầu từ hoạt động SXKD hiện nay. Thực hiện việc sắp xếp, điều chuyển và bố trí lại cán bộ tại các phòng/ban cho phù hợp hơn với trình độ chuyên môn, kỹ năng của người lao động và yêu cầu SXKD của Tổng công ty.

Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng đề án, nhân sự, chức năng nhiệm vụ để thành lập các Ban quản lý dự án dự kiến được thành lập mới để triển khai các dự án đầu tư trong năm 2025 của Tổng công ty.

3. Hoạt động sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp:

Trong năm 2024, Tổng công ty chưa triển khai công tác thoái vốn tại doanh nghiệp theo như Phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020-2025. Điều này xuất phát từ quy định tại Thông tư 83/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước sang SCIC theo đó các doanh nghiệp thuộc đối tượng chuyển giao

vốn sang SCIC bị hạn chế việc thực hiện thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác.

Bảng 5: Một số thông tin về các công ty con, công ty liên doanh, liên kết thời điểm 31/12/2024

vt: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ
I	Công ty con			
1.	CTCP Xây dựng số 1 Hà Nội	Số 59 Quang Trung - Hai Bà Trưng - Hà Nội	87.683	50,36 %
2.	CTCP Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	Số 9/12 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội	22.428	50,09 %
3.	CTCP Thiết bị và Vật liệu xây dựng Hancorp	Tầng 7, 57 Quang Trung, Hà Nội	32.000	95,57 %
4.	CT TNHH MTV Hancorp3	Tp. Hồ Chí Minh	20.000	100,00 %
5.	CT TNHH MTV HANTECH	Tp. Hà Nội	10.000	100,00 %
6.	CTCP Đầu tư và thương mại Hancorp1	Tp. Hà Nội	10.200	51,00 %
7.	Công ty CP Dịch vụ đô thị Hancorp	Tp. Hà Nội	10.200	51,00 %
II	Công ty liên kết			
1.	CTCP Xây dựng Hancorp 2	Xã Quang Thịnh, Quảng Xương, Thanh Hóa	3.706	46,07 %
2.	CTCP Xi măng Mỹ Đức	Số 192 Ba La, Hà Đông, Hà Nội	150.056	44,00 %
3.	CTCP Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Kinh doanh Nhà	Tầng 1-2 Nhà B5, Làng Quốc tế Thăng Long, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	2.244	36,00 %
4.	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 34	Phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	9.706	30,00 %
5.	CTCP Cơ khí và Xây dựng	Km số 1 Quốc Lộ 3, xã Mai Lâm, Đông Anh, HN	2.845	29,95 %
6.	CTCP Thi Công Cơ giới và Xây lắp	Số 2A Ngõ 85 Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	17.428	28,53 %
7.	CTCP Xây dựng số 2	31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	19.087	28,07 %
8.	Công ty cổ phần Hancorp	Tầng 7, 57 Quang Trung, Hà Nội	8.320	27,73 %
9.	CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	Số 145 Đốc Ngừ, Ba Đình, Tp. Hà Nội	10.920	27,00 %
10.	CTCP Đầu tư Xây Dựng Bất động sản Lanmak	Làng Quốc tế Thăng Long, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	19.452	27,00 %

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ
11.	CT Liên doanh Quốc tế Hồ Tây	Số 3, Phố Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội	91.614	25,00 %
12.	CTCP Công nghệ xây dựng Hancorp5	Tp. Hà Nội	3.500	25,00 %
13.	Công ty cổ phần Đầu tư Cao tốc Hòa Bình – Sơn La	Tầng 3, Tòa nhà N03-T1, Khu Đoàn Ngoại Giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	6.000	20,00 %

Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2024 của Hancorp

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Bảng 6: Các chỉ tiêu hoạt động của Tổng công ty năm 2023 – 2024

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	5.180.787	4.826.680	6.770.622	6.430.485
Vốn chủ sở hữu	1.492.266	1.492.703	1.621.523	1.636.870
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.165.022	2.259.179	2.966.353	2.597.475
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	151.183	145.116	212.200	186.800
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	62.557	82.623	74.728	75.324
Lợi nhuận khác	2.282	(6.316)	(236,8)	26.969
Lợi nhuận trước thuế	64.840	76.306	74.491	102.293
Thuế thu nhập doanh nghiệp	20.207	31.555	24.374	35.816
Thuế TNDN hoãn lại	0	0	0	0
Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.633	44.751	50.117	66.477
Tỷ lệ LNST trên vốn chủ sở hữu bình quân	3,2%	3,2%	3,6%	4,7%
Giá trị sổ sách cổ phiếu (đ/CP)	10.580	10.583	11.496	11.605

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Hancorp

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 7: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty năm 2024

Chỉ tiêu	Đvt	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,06	1,09
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,85	0,75
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,2	2,9
Hệ số nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,69	0,75
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,9	1,6
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,47	0,40
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	2,0	2,6
Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,0	4,1
Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,93	1,0
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3,66	2,9
Thu nhập trên cổ phần EPS	Đồng/CP		

Nguồn: Tổng hợp từ BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Hancorp

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 141.048.000 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

5.2 Cơ cấu cổ đông:

5.2.1 Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty

Bảng 8: Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại ngày 30/12/2024 (*)

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	402	141.040.600	99,995 %
1	Tổ chức	02	139.402.608	98,833%
2	Cá nhân	400	1.640.092	1,163%
II	Cổ đông nước ngoài	03	5.300	0,004%
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	03	5.300	0,004%
	TỔNG CỘNG	405	141.048.000	100%

(*): Ngày chốt danh sách cổ đông mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường 2025

5.2.2 Cơ cấu cổ đông lớn của Tổng công ty

Bảng 6: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng công ty

Tên cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
BỘ XÂY DỰNG	37 Lê Đại Hành, TP. Hà Nội	139.399.608	98,83%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 30/12/2024 của Hancorp

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ thời điểm chuyển đổi thành công ty cổ phần 15/08/2014 đến nay, Tổng Công ty chưa thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP luôn đặt công tác An toàn – Sức khỏe – Môi trường là sự quan tâm hàng đầu trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty. Phòng ngừa tai nạn lao động, nâng cao sức khỏe của người lao động và bảo vệ môi trường. Xây dựng hệ thống, quy trình để kiểm soát chặt chẽ công tác An toàn – Sức khỏe – Môi trường. Tại các Dự án thi công xây dựng, đều thực hiện các biện pháp kiểm soát, giảm thiểu tác động đến môi trường và xã hội, cụ thể:

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động trong quá trình thi công xây dựng đến môi trường không khí: dựng hàng rào tôn bao quanh công trình, lắp dựng giáo bao che và lưới chắn bụi bao quanh khu vực thi công. Che bạt kín thùng xe và buộc chặt tránh rơi vãi cát, sỏi, ... và phát tán bụi trong quá trình vận chuyển; Tại vị trí công ra vào, nhà thầu sẽ bố trí khu vực rửa xe; phun nước làm ẩm đường nội bộ, khu vực tập kết đất đá.

Biện pháp giảm thiểu đối với môi trường nước: Nước thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng sẽ được thu gom, xử lý theo quy định, đối với nước thải tại các khu nhà vệ sinh sẽ được đơn vị vệ sinh môi trường có đủ chức năng, thực hiện hút bể phốt và xử lý theo đúng quy định.

Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu chất thải rắn xây dựng: Tái sử dụng tối đa đối với một số chất thải rắn: sắt thép vụn, ván phủ phim, gỗ, giấy. Thiết lập các khu vực lưu trữ chất thải rắn xây dựng đối với các chất thải không có khả năng tái chế và được xử lý cuối cùng bởi đơn vị môi trường có chức năng theo quy định.

Rác thải sinh hoạt sẽ được tập kết tại các vị trí quy định và được đơn vị chức năng tại địa phương vận chuyển xử lý đúng quy định.

Biện pháp giảm thiểu, kiểm soát chất thải nguy hại: Hạn chế việc sửa chữa máy móc thiết bị trên công trường, việc sửa chữa sẽ được thực hiện tại các gara bên ngoài (chỉ sửa chữa trong trường hợp sự cố và phải kiểm soát dầu mỡ thải). Thiết lập các khu vực lưu trữ

chất thải nguy hại và được phân loại, dán nhãn rõ ràng. Đơn vị có chức năng về môi trường sẽ vận chuyển, xử lý cuối cùng.

Bằng việc không ngừng cải tiến quy trình làm việc, máy móc thiết bị thi công và lập kế hoạch thi công hợp lý đã góp phần giảm thiểu tới mức thấp nhất tiếng ồn, rung động phát tán ra ngoài môi trường.

Song song với việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP cũng thiết lập các chương trình giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng. Trong năm 2024 đã tiến hành quan trắc môi trường lao động tại trụ sở chính Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP, Tổng số mẫu là 290 mẫu, số mẫu đạt là 290 mẫu.

Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP cam kết thực hiện và duy trì các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường để hoạt động xây dựng không gây ảnh hưởng đến môi trường, không làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động cũng như cộng đồng xung quanh.

6.2 Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Bên cạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp, Tổng công ty còn thực hiện nhiều công tác xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện thông qua tổ chức Công đoàn của và Đoàn thanh niên Tổng công ty. Trong năm 2024, Tổng công ty đã tham gia nhiều hoạt động xã hội như:

- Hoạt động phát động quyên góp ủng hộ khắc phục hậu quả của cơn bão số 3 (Yagi).
- Hoạt động phát động Quỹ trái tim cho em.
- Hoạt động ủng hộ Quỹ vì tài năng trẻ Việt Nam do báo Tiền Phong tổ chức.
- Hoạt động ủng hộ Quỹ vì biển đảo Việt Nam, Quỹ đền ơn đáp nghĩa
- Hoạt động khuyến học: tặng quà các cháu là con CBNV Cơ quan TCT nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6, có thành tích trong học tập; hỗ trợ kinh phí cho quỹ khuyến học trường THPT Quỳnh Lưu 1.
- Hoạt động thăm hỏi, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- Hoạt động thăm hỏi và tặng quà cho công nhân tại các công trình xây dựng của Tổng công ty hưởng ứng tháng Công nhân, tháng An toàn vệ sinh - lao động; tặng quà các gia đình trong ngành Xây dựng – Giao thông tỉnh Thái Nguyên.

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 11: Tình hình tài chính

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện
Vốn điều lệ	1.410,48	1.410,48
Tổng doanh thu	2.278	2.356
Lợi nhuận trước thuế	66,3	76,3
Tỷ lệ chia cổ tức	3%	3%

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty chịu ảnh hưởng tiêu cực từ tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu, tình hình chiến tranh trên thế giới, tình trạng lạm phát xảy ra ở hầu hết các nước, giá nhiên vật liệu đầu vào đều tăng, chuỗi cung ứng hàng hóa chưa phục hồi hoàn toàn, lãi suất ngân hàng tăng và việc tiếp cận nguồn vốn vay khó khăn. Các yếu tố kinh tế vĩ mô này đều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản một cách rõ nét. Trước bối cảnh kinh tế hiện tại, các doanh nghiệp cần phải có kế sách cũng như chiến lược thích hợp để thích ứng, tồn tại và tìm cơ hội phát triển cho riêng mình.

Để thích ứng với tình hình thị trường hiện nay, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty đã nỗ lực quản lý, điều hành Tổng công ty, thực hiện các biện pháp linh hoạt như điều chỉnh phương án kinh doanh, kế hoạch và tiến độ thi công của các công trình, dự án đang thực hiện nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì liên tục, thông suốt, ổn định đời sống cho người lao động.

Kết thúc năm 2024, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh với các chỉ tiêu tài chính quan trọng đạt được như: lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chia cổ tức đều hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông 2024 thông qua.

1.1 Tình hình tài sản

Bảng 7: Tình hình tài sản, nguồn vốn của Tổng Công ty năm 2023 - 2024

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
TỔNG TÀI SẢN		5.626.772	5.180.787	4.826.680	6.770.622
I	Tài sản ngắn hạn	3.832.793	5.478.439	5.478.439	5.064.202
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	471.444	309.860	598.869	438.522
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.293	3.293	47.652	44.843
3	Các khoản phải thu	2.510.593	2.272.543	3.119.294	2.876.641

4	Hàng tồn kho	758.828	698.811	1.610.374	1.566.589
5	Tài sản ngắn hạn khác	88.634	110.087	105.057	134.796
II	Tài sản dài hạn	1.347.993	1.432.084	1.292.182	1.366.283
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000	1.000	2.677	2.680
2	Tài sản cố định	38.300	35.586	57.609	51.195
3	Bất động sản đầu tư	350.731	433.870	426.408	506.631
4	Tài sản dở dang dài hạn	560	4.657	560	4.657
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	955.922	955.922	795.190	795.190
6	Tài sản dài hạn khác	1.480	1.048	9.737	5.927
TỔNG NGUỒN VỐN		5.626.772	5.180.787	4.826.680	6.770.622
I	Nợ phải trả	3.688.521	3.333.977	5.149.098	4.793.615
1	Nợ ngắn hạn	3.329.825	3.188.965	4.788.135	4.646.855
2	Nợ dài hạn	358.696	145.012	360.962	146.759
II	Vốn chủ sở hữu	1.492.266	1.492.703	1.621.524	1.636.870
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.410.480	1.410.480	1.410.480	1.410.480
2	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	(37.318)	(37.318)
4	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	37.153	37.471	69.939	70.706
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	44.633	30.683	32.907	39.905
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	-	-	141.158	149.230

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Hancorp

1.2 Tình hình nợ phải trả

Thực hiện chủ trương của Hội đồng quản trị HANCORP và để duy trì uy tín trên thị trường của mình, Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Với nỗ lực kiểm soát hiệu quả và cân đối dòng tiền hợp lý, Tổng công ty hiện tại không có các khoản nợ quá hạn phải trả trong khi vẫn đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bảng 83: Số dư các khoản vay của Tổng Công ty qua các năm

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2023	31/12/2024
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	645.204	691.183	806.438	795.483
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	1.309	789
Tổng	645.204	691.183	807.747	796.272

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 - Hancorp

Bảng 9: Chi tiết các khoản phải trả của Tổng công ty
Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
		31/12/2023	31/12/2024	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	3.832.793	3.394.596	4.788.135	4.646.855
1	Phải trả người bán ngắn hạn	591.555	648.207	1.223.796	1.245.021
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	640.633	350.934	709.500	504.716
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	125.601	130.067	138.767	140.652
4	Phải trả người lao động	4.739	5.457	16.353	16.240
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.129.413	1.176.455	1.190.361	1.238.258
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.948	3.948	126.464	126.464
7	Phải trả ngắn hạn khác	182.300	175.760	557.440	564.273
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	645.204	691.183	806.438	795.483
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	7.577	5.314
10	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.429	6.950	11.436	10.515
II	Nợ dài hạn	358.696	145.012	360.962	146.759
1	Doanh thu chưa thực hiện	358.696	145.012	358.696	145.012
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	1.309	789
3	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	807	807
4	Phải trả dài hạn khác	-	-	150	150
	Tổng cộng	3.688.521	3.333.977	5.153.515	4.793.615

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 – Hancorp

2. Kế hoạch phát triển

Dự báo trong năm 2025, nền kinh tế vĩ mô trên đà phục hồi. Tuy nhiên, hệ quả từ năm 2024, cũng như ảnh hưởng từ các cuộc chiến tranh thương mại sẽ vẫn khiến cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp tiếp tục chịu tác động tiêu cực (như: tỷ lệ lạm phát cao; giá vật liệu xây dựng liên tục tăng...) và phục hồi chậm. Những tháng đầu năm 2025, giá vật liệu đầu vào của lĩnh vực bất động sản, xây lắp tiếp tục có xu hướng biến động tăng, làm cho lợi nhuận của doanh nghiệp giảm.

Vì vậy, năm 2025 các doanh nghiệp xây lắp và kinh doanh bất động sản như Tổng công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Với điều kiện kinh tế, thị trường hiện tại, Ban giám đốc dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Bảng 10: Kế hoạch sản xuất kinh doanh
Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
I	Giá trị sản xuất kinh doanh	2.960.000
II	Tổng doanh thu	2.532.712
	<i>Trong đó:</i>	
<i>1</i>	<i>Doanh thu hoạt động xây lắp</i>	<i>2.308.815</i>
<i>2</i>	<i>Doanh thu hoạt động kinh doanh Kinh doanh Bất động sản</i>	<i>65.150</i>
<i>3</i>	<i>Doanh thu Cung cấp hàng hóa, dịch vụ, hoạt động tài chính và thu nhập khác</i>	<i>158.747</i>
III	Lợi nhuận trước thuế	52.555
IV	Cổ tức dự kiến	3%
V	Giá trị đầu tư dự kiến	

2.1 Hoạt động kinh tế thị trường và thi công xây lắp

Để khắc phục tình hình khó khăn chung của cả nước và của ngành xây dựng nói riêng, Tổng công ty đã tập trung đào tạo nguồn lực, nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên và người lao động, áp dụng các tiến bộ khoa học mới như đầu tư hệ thống phần mềm quản lý, đầu tư máy móc thiết bị để có đủ năng lực tìm kiếm và tham gia đấu thầu trên khắp cả nước tạo công ăn việc làm, thu nhập cho cán bộ công nhân viên và người lao động.

Tổng công ty với vai trò là nhà thầu đứng đầu liên danh thực hiện gói thầu xây dựng nhà ga hành khách T3 Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã dẫn dắt các nhà thầu trong liên danh thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hoàn thành bàn giao công trình vào lễ kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đối với các công trình đã hoàn thành thi công và bàn giao, Tổng công ty tăng cường công tác lập hồ sơ thanh, quyết toán kịp thời với Chủ đầu tư các công trình để đảm bảo thu hồi công nợ kịp thời tạo dòng tiền để hoạt động cho toàn công ty.

2.2 Hoạt động đầu tư và phát triển dự án

Trong năm qua, Ban giám đốc đã tích cực chỉ đạo triển khai công tác đầu tư theo tiến độ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua. Các hoạt động đầu tư đối với các

dự án thành phần tại Khu đoàn ngoại giao đã đạt được triển khai như sau:

- Dự án Tòa nhà hỗn hợp NO1.T6 - T7: Thực hiện xong thủ tục thẩm định đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các khách hàng tại dự án.
- Dự án khu văn phòng, dịch vụ thương mại CC3,4: Thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư tại dự án. Dự kiến khởi công xây dựng công trình trong quý IV/2025.
- Dự án nhà trẻ NT1: Đã phê duyệt dự án, hoàn thành thủ tục cấp giấy phép xây dựng và triển khai hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tại dự án. Dự kiến khởi công trong quý II/2025.
- Dự án nhà trẻ NT2: Thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư tại dự án. Dự kiến khởi công xây dựng công trình trong quý IV/2025.
- Dự án trường học TH1 và TH2: Thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư tại dự án. Dự kiến khởi công xây dựng công trình trong quý III/2025.
- Dự án Khu nhà ở xã hội Thành phố kết nối xanh – “Green Link city” nằm trên địa phận xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, Hà Nội: Dự án đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng. Phát hành hồ sơ mời quan tâm tại dự án, thực hiện lựa chọn nhà đầu tư trong quý II/2025.
- Công tác đầu tư trong năm 2024 cơ bản đã triển khai theo tiến độ và đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch; trình tự, thủ tục đầu tư tuân thủ quy định của pháp luật.

2.3 Hoạt động tài chính kế toán

- Triển khai hoạt động tài chính theo Kế hoạch tài chính đã phê duyệt đảm bảo cho Ban Giám đốc có thể chủ động điều hành hoạt động sản xuất và đảm bảo về dòng tiền trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó cũng chủ động rà soát, điều chỉnh và tối ưu hóa việc quản lý, sử dụng các tài sản của Tổng công ty.
- Đánh giá chung hoạt động kế hoạch tài chính, điều hành và kiểm soát hoạt động kinh tế, tài chính đều dựa trên quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty.
- Hoạt động kế toán được thực hiện tuân thủ theo Luật kế toán. Toàn bộ thông tin, giao dịch và doanh thu, lợi nhuận, nguồn vốn, tài sản đều được hạch toán, theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán theo quy định, đảm bảo tính công khai và minh bạch.
- Thực hiện các báo cáo giám sát tài chính định kỳ, báo cáo tình hình hoạt động bất thường khác theo yêu cầu của Chủ sở hữu.
- Về hoạt động tái cơ cấu công ty con, công ty liên kết: Phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020-2025 đã được Bộ Xây dựng phê duyệt. Tổng công ty báo cáo cập nhật, bổ sung và về tình hình thực hiện phương án tái cơ cấu hàng năm với Bộ Xây dựng. Tuy nhiên, do đang thực hiện các thủ tục chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà

nước sang SCIC theo quy định của thông tư 83/2018/TT-BTC ngày 30/08/2018, nên trong năm 2024 việc thoái vốn tại công ty liên kết chưa thể thực hiện được.

- Về Công tác quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp: Năm 2024, Tổng công ty đã ban hành sửa đổi Quy chế hoạt động của người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp khác. Tổng công ty đã thực hiện tốt việc thay thế, bổ nhiệm mới người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp. Việc quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp được Tổng công ty thực hiện thông qua người đại diện vốn tại doanh nghiệp và thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế tài chính và Quy chế hoạt động của người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp.

2.4 Công tác tổ chức cán bộ:

- Tiếp tục tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, đơn vị trực thuộc hoạt động thiếu hiệu quả hoặc không còn phù hợp với định hướng hoạt động của Tổng công ty.
- Công tác sắp xếp, điều chuyển và bố trí lại cán bộ của các phòng/ban Tổng công ty được triển khai để đảm bảo phát huy hiệu quả năng lực của người lao động và yêu cầu SXKD của Tổng công ty.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Để triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT đã tích cực tổ chức triển khai các nhiệm vụ, công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, qua đó chỉ đạo, điều hành và giám sát Ban Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu SXKD đã đề ra.

Cụ thể, HĐQT đã ban hành 60 nghị quyết để chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD của Tổng công ty ở các lĩnh vực như: công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản; thi công xây lắp; công tác quản lý vốn đầu tư tại các doanh nghiệp; công tác tổ chức lao động...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tổng công ty

Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024. Tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình sản xuất kinh doanh và đưa ra chủ trương, chỉ thị để Ban Giám đốc triển khai thực hiện ở các lĩnh vực như:

- Tập trung vào việc giải ngân vốn đầu tư và triển khai các công việc tại các dự án thành phần thuộc Khu đoàn ngoại giao. Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án bất động sản, dự án nhà ở xã hội ở thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Nam và tỉnh Đồng Nai. Rà soát và điều chỉnh phương án kinh doanh các tài sản sau đầu tư của Tổng công ty.

- Quản lý, tổ chức, đơn đốc và giám sát chặt chẽ công tác thi công nhằm đảm bảo hiệu quả, chất lượng đối với các gói thầu xây lắp của Tổng công ty.

- Nâng cao năng lực đấu thầu và thị trường xây lắp trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, năng lượng (hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, nhà máy nhiệt điện, sân bay, các dự án phát triển nông thôn...).

- Đẩy mạnh công tác đối chiếu, thu hồi công nợ, xử lý và giải quyết các khoản nợ tồn đọng kéo dài; công tác thanh quyết toán công trình.

- Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động của Tổng công ty.

HĐQT đánh giá Ban giám đốc đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Tổng công ty; điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh và có trách nhiệm cao với các bên liên quan.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Về kế hoạch hoạt động trong năm 2025, HĐQT tập trung chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc lập và triển khai kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Về công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản: Tiếp tục triển khai đầu tư tại các dự án

thành phần tại Khu Đoàn Ngoại giao, Đồng thời tìm kiếm và tham gia đầu tư các dự án bất động sản, tham gia đấu thầu dự án nhà ở xã hội tại một số tỉnh, thành phố có tiềm năng.

2. Về công tác đấu thầu và thi công xây lắp: chỉ đạo Ban giám đốc chuẩn bị và đảm bảo đầy đủ các điều kiện về hồ sơ pháp lý, năng lực tài chính và nhân lực để tham gia đấu thầu một số công trình thi công xây lắp có giá trị lớn, trong đó tập trung công tác tiếp thị và đấu thầu nhóm các công trình có nguồn vốn ngân sách; nhóm công trình hạ tầng giao thông, năng lượng (hạ tầng khu đô thị và công nghiệp, nhà máy nhiệt điện, sân bay...) để đảm bảo doanh thu, dòng tiền, công việc và thu nhập cho người lao động. Đồng thời, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm theo kế hoạch của Chủ đầu tư.

3. Xây dựng và thực thi Kế hoạch tài chính đáp ứng được các nhu cầu về vốn, dòng tiền cho hoạt động kinh doanh bất động sản và thi công xây lắp; xây dựng kế hoạch thu hồi và xử lý công nợ hiệu quả.

4. Đẩy mạnh triển khai các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong công tác kế hoạch tài chính, quản trị công ty, tổ chức nhân sự, đấu thầu và quản lý thi công xây lắp, quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Danh sách Hội đồng quản trị

Bảng 16 - Danh sách Hội đồng quản trị Tổng công ty tại ngày 31/12/2024

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Đậu Văn Diện	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3.	Ông Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4.	Ông Dương Ngọc Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.2.1 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Bảng 17 - Danh sách các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Đậu Văn Diện	17/17	100%	
2	Nguyễn Đỗ Quý	17/17	100%	
3	Nguyễn Minh Cường	17/17	100%	
4	Dương Ngọc Quang	17/17	100%	

1.2.2 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị

Bảng 18 - Danh sách các nghị quyết của Hội đồng quản trị

Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01/NQ-HĐQT	11/01/2024	- Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục chỉnh trang sửa chữa hạ tầng khu ĐNG.	100%
02/NQ-HĐQT	22/01/2024	- Chủ trương cử lại người đại diện vốn nhà nước để tham gia HĐQT TCT nhiệm kỳ 2024-2029.	100%
03/NQ-HĐQT	23/01/2024	- Phê duyệt mức giá cho thuê văn phòng trong năm 2024.	100%
04/NQ-HĐQT	26/01/2024	- Thông qua BCTC riêng, hợp nhất quý IV/2023.	100%
05/NQ-HĐQT	28/02/2024	- Phê duyệt danh sách nhà thầu đạt yêu cầu kỹ thuật gói thầu cung cấp dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà N01-T67.	100%
06/NQ-HĐQT	05/3/2024	- Chủ trương cải tạo sửa chữa công trình nhà chiếu phim tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch.	100%
06A/NQ-HĐQT	09/3/2024	- Phê duyệt kế hoạch cải tạo sửa chữa công trình nhà chiếu phim tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch.	100%
07/NQ-HĐQT	13/3/2024	- Đề cử người tham gia HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024-2029.	100%
07A/NQ-HĐQT	15/3/2024	- Về Gói thầu XDVD-01	100%
08/NQ-HĐQT	21/3/2024	- Chấp thuận hợp đồng giữa TCT và người có liên quan.	100%
09/NQ-HĐQT	28/3/2024	- Phương án điều chỉnh giá cho thuê tài sản năm 2023.	100%
10/NQ-HĐQT	29/3/2024	- Phê duyệt BCTC riêng và hợp nhất 2023 của TCT.	100%
11/NQ-HĐQT	04/4/2024	- Chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của TCT - Chủ trương về nhân sự tham gia BKS TCT nhiệm kỳ 2024-2029.	100%
12/NQ-HĐQT	08/4/2024	- Giới thiệu nhân sự tham gia BKS nhiệm kỳ 2024-2029.	100%

Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13/NQ-HĐQT	22/4/2024	- Thông qua và ủy quyền cho người đại diện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ 2024 của Công ty CP Đèo Cả. - Chủ trương ký phụ lục HĐ số 13 của HĐ số 26/HĐXD-DEOCA	100%
14/NQ-HĐQT	22/4/2024	- Thông qua và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ 2024 của Công ty CP xây dựng số 1 Hà Nội. - Thông qua Đề án tái cơ cấu TCT giai đoạn 2021-2025. - Thông qua kết quả SXKD quý I/2024 của TCT - Thông qua việc miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư cao tốc Hòa Bình- Sơn La.	100%
15/NQ-HĐQT	12/4/2024	- Phê duyệt BCTC riêng và hợp nhất quý I/2024 của TCT	100%
16/NQ-HĐQT	09/5/2024	- Miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng KTTT và điều động bà Tạ Thị Kim Liên phụ trách Phòng KTTT	100%
17/NQ-HĐQT	15/5/2024	- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói cung cấp dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà N01-T67.	100%
17A/NQ-HĐQT	15/5/2024	- Chấp thuận hợp đồng giữa TCT và người có liên quan.	100%
18/NQ-HĐQT	15/5/2024	- Phê duyệt phương án kinh doanh tầng hầm N01-T67 - Việc nộp thuế để sử dụng hóa đơn VAT cho HĐ chuyển nhượng quyền phát triển dự án.	100%
19/NQ-HĐQT	17/5/2024	- Thông qua việc biểu quyết tại cuộc họp HĐQT về nội dung họp ĐHĐCĐ 2024 của AHT	100%
20/NQ-HĐQT	23/5/2024	- Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2024 của BQL Phước An- Long Thọ	100%
21/NQ-HĐQT	27/5/2024	- Thông qua và ủy quyền cho người đại diện biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2024 của CTCP Bạch Đằng, CDH.	100%
21A/NQ-HĐQT	12/5/2024	- Phê duyệt điều chỉnh công suất động cơ thang rác RC1, RC2 dự án N01-T67.	100%
01/NQ-HĐQT	31/5/2024	- Bầu Chủ tịch HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024-2029	100%
02/NQ-HĐQT	05/6/2024	- Thông qua và ủy quyền cho người đại diện biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2024 của CTCP số 34, CMC, LMĐN&XD - Thông qua cho cán bộ nhân viên đi thăm quan học tập 2024.	100%
03/NQ-HĐQT	18/6/2024	- Thông qua và ủy quyền người đại diện biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 các công ty AHT, MCS,	100%

Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
		<p>Lanmak, Dịch vụ đô thị Hancorp, TDC, Trung Đô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương mua xe ô tô phục vụ SXKD - Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục chỉnh trang, sửa chữa hạ tầng. - Thông qua chủ trương bổ nhiệm nhân sự tại Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ. 	
04/NQ-HĐQT	16/7/2024	- Công tác nhân sự tại Công ty CP Xây dựng số 1 Hà Nội	100%
05/NQ-HĐQT	16/7/2024	- Công tác nhân sự tại Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	100%
06/NQ-HĐQT	16/7/2024	- Ủy quyền cho TGD ký Hợp đồng tín dụng năm 2024 của TCT	100%
07/NQ-HĐQT	18/7/2024	- Thông qua chủ trương tham gia đấu thầu tại một số dự án nhà ở xã hội	100%
08/NQ-HĐQT	22/7/2024	- Phê duyệt nhà thầu gói Chỉnh trang, sửa chữa mạng lưới thoát nước thải- phần sửa chữa ga, cống tại Dự án đầu tư HTKT Đoàn ngoại giao	100%
09/NQ-HĐQT	29/7/2024	- Phê duyệt BCTC quý II/2024	100%
10/NQ-HĐQT	22/8/2024	- Thông qua chủ trương ký phụ lục hợp đồng tại dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả	100%
11/NQ-HĐQT	09/08/2024	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC 2024	100%
12/NQ-HĐQT	13/8/2024	- Về việc thực hiện đề án tái cơ cấu TCT.	100%
13/NQ-HĐQT	29/8/2024	- Phê duyệt BCTC bán niên 2024	100%
14/NQ-HĐQT	06/9/2024	- Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ bất thường 2024 của Công ty CP xây dựng số 1 Hà Nội	100%
15/NQ-HĐQT	11/9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty CP đầu tư và thương mại Hancorp 1, Công ty CP công nghệ xây dựng Hancorp 5; - Bổ sung gói thầu tư vấn xin giấy phép môi trường và đơn vị thực hiện dự án N01-T67; 	100%
16/NQ-HĐQT	25/9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - ĐHĐCĐ bất thường 2024 của Công ty CP xây dựng số 1 Hà Nội - Kế hoạch tổ chức Hội nghị quản lý vốn của TCT. - Phê duyệt Đề án chuyển đổi số. - Chào bán quyền mua cổ phần tại Công ty CP lắp máy 	100%

Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
		điện nước và xây dựng.	
16A/NQ-HĐQT	27/9/2024	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch thực hiện dự án “Cải tạo, sửa chữa công trình nhà chiếu phim tư liệu Chủ tịch HCM tại khi di tích Phủ Chủ tịch”.	100%
17/NQ-HĐQT	03/10/2024	- Công tác nhân sự tại CTCP điều tư Đèo Cả.	100%
17A/NQ-HĐQT	04/10/2024	- Cải tạo, bổ sung một số công việc tại Dự án N01-T67.	100%
17B/NQ-HĐQT	08/10/2024	- Phê duyệt dự án Trường mầm non tại ô đất NT1	100%
18/NQ-HĐQT	15/10/2024	- Chấp thuận hợp đồng giữa TCT và người có liên quan.	100%
19/NQ-HĐQT	18/10/2024	- Chủ trương và kinh phí thực hiện sửa chữa trụ sở 57 Quang Trung.	100%
20/NQ-HĐQT	21/10/2024	- Kế hoạch đấu thầu hạng mục cải tạo tại trụ sở 57 Quang Trung.	100%
20A/NQ-HĐQT	28/10/2024	- Chấp thuận hợp đồng giữa TCT và người có liên quan.	100%
21/NQ-HĐQT	29/10/2024	- Phê duyệt BCTC quý III/2024.	100%
22/NQ-HĐQT	01/11/2024	- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói Cung cấp, lắp đặt Trạm quan trắc môi trường nước thải online hạng mục Chinh trang, sửa chữa HTKT Dự án khu ĐNG.	100%
22A/NQ-HĐQT	01/11/2024	- Chấp thuận hợp đồng giữa TCT và người có liên quan.	100%
23/NQ-HĐQT	05/11/2024	- Phê duyệt bổ sung gói thầu bảo hiểm cháy nổ dự án N01-T67.	100%
24/NQ-HĐQT	05/11/2024	- Việc thi công các công việc còn lại của gói thầu XDVD-01.	100%
25/NQ-HĐQT	03/12/2024	- Gia hạn thời gian thực hiện dự án HTKT khu ĐNG.	100%
26/NQ-HĐQT	10/12/2024	- Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 TCT.	100%
27/NQ-HĐQT	19/12/2024	- Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của CTCP xây dựng số 2	100%
28/NQ-HĐQT	24/12/2024	- Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Công ty CP Thi công Cơ giới và Xây lắp.	100%
29/NQ-HĐQT	25/12/2024	- Phê duyệt quyết toán Dự án N01-T67.	100%
30/NQ-HĐQT	30/12/2024	- Quyết toán quỹ tiền lương 2024, Quỹ tiền lương 2025; Phê duyệt kết quả SXKD 2024 và KH SXKD năm 2025.	100%
31/NQ-HĐQT	30/12/2024	- Chủ trương tham gia liên danh lập hồ sơ đề xuất Dự án KĐT kiểu mẫu Mộc Châu.	100%

2. Ban kiểm soát

2.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Bảng 19: Danh sách thành viên Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2024

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (theo danh sách cổ đông ngày 31/12/2024)
1	Đinh Công Thụy	Trưởng Ban kiểm soát	0%
2	Dương Thị Kim Quy	Kiểm soát viên	0,0006%
3	Trần Thị Kim Liên	Kiểm soát viên	0%

2.2 Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Bảng 20 Danh sách các cuộc họp của Ban kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đinh Công Thụy	01	100%	100%	
2	Dương Thị Kim Quy	01	100%	100%	
3	Trần Thị Kim Liên	01	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3.1 Thù của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

- Thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị: 700 triệu đồng
- Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát: 500 triệu đồng

3.2 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Bảng 21: Giao dịch giữa tổng công ty với người có liên quan của tổng công ty hoặc giữa tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới xây lắp (MCS)	Người liên quan của TV HĐQT	0100104764 ngày 23/11/2020 do Sở KHĐT Hà Nội (lần 7)	Số 2A, ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	Tháng 3/2024	Nghị quyết 08/NQ-HĐQT ngày 21/3/2024	
2	Công ty Cổ phần xây dựng số 1 Hà Nội	Công ty con	0103009808 ngày 09/12/2010 do Sở KHĐT Hà Nội cấp (lần 5)	Số 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tháng 3/2024	Nghị quyết 08/NQ-HĐQT ngày 21/3/2024	
3	Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới xây lắp (MCS)	Người liên quan của TV HĐQT	0100104764 ngày 23/11/2020 do Sở KHĐT Hà Nội (lần 7)	Số 2A, ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	Tháng 5/2024	Nghị quyết 17A/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024	
4	Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới xây lắp (MCS)	Người liên quan của TV HĐQT	0100104764 ngày 23/11/2020 do Sở KHĐT Hà Nội (lần 7)	Số 2A, ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	Tháng 10/2024	Nghị quyết 18/NQ-HĐQT ngày 15/10/2024	
5	Công ty cổ phần Tư vấn- Thiết kế- Xây dựng- Kinh doanh nhà (CDH)	Người liên quan của Tổng giám đốc/ TV HĐQT	0100105426 ngày 12/2/2015 do Sở KHĐT Hà Nội	Tầng 1-2 nhà B5, Làng Quốc tế Thăng Long, phố Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội	28/10/2024	Nghị quyết 20A/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024	
6	Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới xây lắp (MCS)	Người liên quan của TV HĐQT	0100104764 ngày 23/11/2020 do Sở KHĐT Hà Nội (lần 7)	Số 2A, ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	01/11/2024	Nghị quyết 22A/NQ-HĐQT ngày 01/11/2024	
7	Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới xây lắp (MCS)	Người liên quan của TV HĐQT	0100104764 ngày 23/11/2020 do Sở KHĐT Hà Nội (lần 7)	Số 2A, ngõ 85, phố Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	Tháng 3/2024	Nghị quyết 08/NQ-HĐQT ngày 21/3/2024	

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**1. Ý kiến kiểm toán**

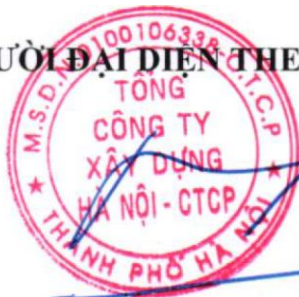
Theo nội dung trên Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Được đính kèm Báo cáo thường niên.

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT TỔNG CÔNG TY

Hu



Hu

TỔNG GIÁM ĐỐC

ThS. Nguyễn Đỗ Quý

PHỤ LỤC: SƠ YẾU LÝ LỊCH
THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ông NGUYỄN ĐỖ QUÝ – Thành viên Hội đồng quản trị – Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1975
- Nơi sinh: Phường Đông Lương, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số điện thoại công ty: 024 3943 9063
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật, Kỹ sư xây dựng
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN MINH CUƠNG – Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/10/1967
- Nơi sinh: Hải Thanh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số điện thoại công ty: 024 39431873
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông DƯƠNG NGỌC QUANG – Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1973
- Nơi sinh: Xã Phụng Thượng, Huyện Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số điện thoại công ty: 024 39439063
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông HOÀNG VIỆT ANH – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/07/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số điện thoại công ty: 024 39439063
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thiết bị điện – điện tử, Thạc sĩ Quản trị Giáo dục

- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN ĐỨC TOÀN – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 29/09/1977
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số điện thoại công ty: 024 39439063
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân ngoại ngữ, Thạc sĩ kỹ thuật
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN QUANG HUY – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1979
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Số điện thoại công ty: 024 39439063
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không